

**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
INTREFOOD SHAREHOLDING COMPANY**

Địa chỉ : Lô 13, Khu Công Nghiệp Tam Phước, Phường Tam Phước, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Điện thoại : 0251 3511138
Fax : 0251 3512498

**HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ
CHO SẢN PHẨM**

**THỨC UỐNG HỖN HỢP DÂU SỮA KIRIN LATTE
(KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)**

2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 003/IFS/2022



I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

Địa chỉ: Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Thành phố Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Điện thoại: 0251 351 1138

Fax: 0251 351 2498

E-mail: feedback@wonderfarmonline.com

Mã số doanh nghiệp: 3600245631

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: THỨC UỐNG HỖN HỢP DẦU SỮA KIRIN LATTE

(KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)

2. Thành phần: Nước, đường, sữa bột tách béo (12,3 g/l), nước ép dâu (4,47 g/l), sữa bột nguyên kem (2,58 g/l), chất điều chỉnh độ axit (330, 331(iii)), xơ đậu nành, hương liệu (hương hỗn hợp dâu giống tự nhiên), chất tạo ngọt tổng hợp (950, 955), màu tự nhiên (120).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ ngày sản xuất (NSX & HSD: xem trên nắp chai)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

Thể tích thực: 440 ml / chai

Đóng gói lốc màng co: 6 chai / màng co.

Đóng gói thùng giấy: 12 chai/ thùng giấy, 24 chai / thùng giấy

- Chất liệu bao bì: Chai PET được phép sử dụng trong thực phẩm. Bao bì đạt tiêu chuẩn của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản phẩm của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế

Địa chỉ: Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, Phường Tam Phước, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Sản xuất tại: Công ty TNHH Nước Giải Khát Kirin Việt Nam.

Địa chỉ: Lô D-3A-CN, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước, Thị xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm

Vui lòng xem mẫu nhãn sản phẩm ở tệp đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- **QCVN 6-2:2010/BYT** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn;
- **QCVN 8-1:2011/BYT** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm;
- **QCVN 8-2:2011/BYT** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./

Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2022

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

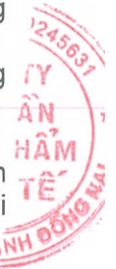
(Ký tên, đóng dấu)



Koichi Noda

Director/

General Manager of Factory



Folding

Folding

30 mm

108 mm

86 mm

4

2mm

12

175 mm

17

10

224 mm

8

2mm

Tặng thêm 95ml

SÁNG KHOAI HƠN

KIRIN

Latte

95ml up

MORE REFRESHING

KIRIN

Latte

Tặng thêm 27%



Không Dùng Chất Bảo Quản
Hình ảnh có tính chất minh họa



No preservatives
Image for reference only

Net content =
Thể tích thực =
440 ml

THÀNH PHẦN: Nước, đường, sữa bột tách béo (12,3 g/l), nước ép dâu (4,47 g/l), sữa bột nguyên kem (2,58 g/l), chất tạo ngọt có vị (330, 331 (0)), xanthan, hương liệu (hương hợp hợp đầu trong ly nhai), chất tạo ngọt (sorbitol (950, 955), muối lit nhai (120)).



THÀNH PHẦN CHUA CHUỘN	
TÍNH TRÊN 100 ml	
Đường lượng	33 kcal
Carbohydrat	7,8 g
Chất béo	0,45 g
Chất béo	0,0

- Hương liệu sử dụng và bán quán:
- Không làm ảnh hưởng tới vị.
 - Các nhà trước khi uống.
 - Dùng ngay, sau khi mở nắp.
 - Bảo quản tại nơi mát, tránh nắng.
 - Đậy kín nắp sau sản phẩm có thể thay đổi, tùy ra theo từng công dụng để nhận được chi tiết sữa trên cơ mặt chúng sẽ không làm ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm.
 - Sản phẩm có chứa sữa và xo đào tươi.
 - NSX và HSD: xem trên nắp chai.



Sản phẩm của:
Công ty Cổ Phần Thực Phẩm Quốc Tế
Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước,
Phường Tam Phước, Thành Phố Biên Hòa,
Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Sản xuất tại:
Công ty TNHH Nước Giải Khát Kirin Việt Nam
Lô D-3A-CN, KCN Mỹ Phước 2, Phường Mỹ Phước,
Thị Xã Bến Cát, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
Hotline: (029) 3915 5855 - Website: www.vanderfarmline.com

Phù hợp với QCVN 6:2010/BYT

Handwritten signatures and dates:
20/11/2022
29/13/2022



Director/
General Manager of
Korchi Nodi

Overlap arear (downside 8mm), no text area

KT3-00742BTP2/2-2/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/03/2022

Page 01/02

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SỐ
KT3-00742BTP2/2-2 NGÀY 07/03/2022**

THIS TEST REPORT REPLACES FOR TEST REPORT NO. KT3-00742BTP2/2-2 DATED 07/03/2022

1. Tên mẫu : THỨC UỐNG HỖN HỢP DÂU SỮA KIRIN LATTE
Name of sample (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu
Sample description do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer,
sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu còn nguyên lon, không nhãn hiệu.
As received sample is whole can, without label.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 23/02/2022
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 24/02/2022 – 07/03/2022
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Customer INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Lô 13 - KCN Tam Phước - Phường Tam Phước – TP. Biên
Hòa - Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/02
Test results

**Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của khách hàng qua công văn số 009/IFS/2022 ngày 16/03/2022:
The information was changed according to customer's official dispatch No. 009/IFS/2022 dated 16/03/2022:**

Nội dung/ Item	Ban đầu/ Initial	Thay đổi/ Change as
Tên mẫu/ Name of sample	KIRIN LATTE HỖN HỢP DÂU SỮA (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK)	THỨC UỐNG HỖN HỢP DÂU SỮA KIRIN LATTE (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00742BTP2/2-2/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/03/2022
 Page 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo <i>Limit of Detection/ Range of measurement</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, <i>Total aerobic plate count</i> CFU/mL	ISO 4833-1:2013	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.2. Coliform, CFU/mL	ISO 4832 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.3. <i>E.Coli</i> , CFU/mL	ISO16649 – 2 : 2001	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.4. Enterococci, Streptococci faecal CFU/mL	ISO 7899-2:2000	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.5. <i>Pseudomonas aeruginosa</i> , CFU/mL	ISO 16266 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.6. <i>Staphylococcus aureus</i> , CFU/mL	AOAC 2016 (975.55)	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.7. <i>Clostridium perfringens</i> , CFU/mL	ISO 7937 : 2004	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>
7.8. Tổng số nấm men & nấm mốc, <i>Total yeasts & moulds</i> CFU/mL	ISO 21527-1:2008	-	Nhỏ hơn 1 ^(*) <i>Less than</i>

Ghi chú/ Notes:

(*): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.*



1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
 3. Độ không đảm bảo do mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report .

KT3-00742BTP2/2-3/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/03/2022
Page 01/02

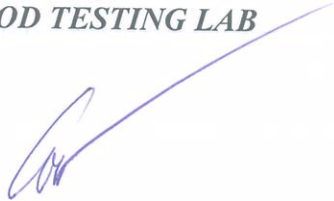
**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SỐ
KT3-00742BTP2/2-3 NGÀY 07/03/2022**
THIS TEST REPORT REPLACES FOR TEST REPORT NO. KT3-00742BTP2/2-3 DATED 07/03/2022

1. Tên mẫu : THỨC UỐNG HỖN HỢP DẦU SỮA KIRIN LATTE
Name of sample (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu
Sample description do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer,
sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu còn nguyên lon, không nhãn hiệu.
As received sample is whole can, without label.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 23/02/2022
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 24/02/2022 – 07/03/2022
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
Customer INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Lô 13 - KCN Tam Phước - Phường Tam Phước – TP. Biên
Hòa - Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / See page 02/02
Test results

Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của khách hàng qua công văn số 009/IFS/2022 ngày 16/03/2022:
The information was changed according to customer's official dispatch No. 009/IFS/2022 dated 16/03/2022:

Nội dung/ Item	Ban đầu/ Initial	Thay đổi/ Change as
Tên mẫu/ Name of sample	KIRIN LATTE HỖN HỢP DẦU SỮA (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK)	THỨC UỐNG HỖN HỢP DẦU SỮA KIRIN LATTE (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00742BTP2/2-4/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/03/2022
Page 01/02

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SỐ
KT3-00742BTP2/2-4 NGÀY 07/03/2022**
THIS TEST REPORT REPLACES FOR TEST REPORT NO. KT3-00742BTP2/2-4 DATED 07/03/2022

1. Tên mẫu
Name of sample : **THỨC UỐNG HỖN HỢP DÂU SỮA KIRIN LATTE
(KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)**
2. Mô tả mẫu
Sample description : **Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu
do khách hàng cung cấp. / Testing sample was sampled by customer,
sample name and sample information were supplied by customer.
Mẫu còn nguyên lon, không nhãn hiệu.
As received sample is whole can, without label.**
3. Số lượng mẫu
Quantity : **01**
4. Ngày nhận mẫu
Date of receiving : **23/02/2022**
5. Thời gian thử nghiệm
Testing duration : **24/02/2022 – 07/03/2022**
6. Nơi gửi mẫu
Customer : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY
Lô 13 - KCN Tam Phước - Phường Tam Phước – TP. Biên
Hòa - Đồng Nai**
7. Kết quả thử nghiệm
Test results : **Xem trang / See page 02/02**

**Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của khách hàng qua công văn số 009/IFS/2022 ngày 16/03/2022:
The information was changed according to customer's official dispatch No. 009/IFS/2022 dated 16/03/2022:**

Nội dung/ Item	Ban đầu/ Initial	Thay đổi/ Change as
Tên mẫu/ Name of sample	KIRIN LATTE HỖN HỢP DÂU SỮA (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK)	THỨC UỐNG HỖN HỢP DÂU SỮA KIRIN LATTE (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00742BTP2/2-4/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/03/2022
 Page 02/02



7. Kết quả thử nghiệm :
 Test results

Tên chỉ tiêu Characteristic	Đơn vị	Phương pháp thử Test method	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo Limit of Detection/ Range of measurement	Kết quả thử nghiệm Test result
7.1. Hàm lượng cadimi, Cadmium content	mg/L	QTTN/KT3 098 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (999.11))	$1,80 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.2. Hàm lượng thủy ngân, Mercury content	mg/L	QTTN/KT3 064 : 2016 (Ref: AOAC 2016 (971.21))	$1,50 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected
7.3. Hàm lượng asen tổng số, Total arsenic content	mg/L	TCVN 8427 : 2010	$1,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện Not detected

QUATEST 3®

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
 Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
 2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
 3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
 The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
 4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
 This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
 Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00742BTP2/2-5/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

22/03/2022
Page 01/02

**PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM NÀY THAY THẾ PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SỐ
KT3-00742BTP2/2-5 NGÀY 07/03/2022**
THIS TEST REPORT REPLACES FOR TEST REPORT NO. KT3-00742BTP2/2-5 DATED 07/03/2022

1. Tên mẫu : **THỨC UỐNG HỖN HỢP DẦU SỮA KIRIN LATTE**
Name of sample (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu
Sample description do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Mẫu còn nguyên lon, không nhãn hiệu.
As received sample is whole can, without label.
3. Số lượng mẫu : 01
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 23/02/2022
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 24/02/2022 – 07/03/2022
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ**
Customer **INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY**
Lô 13 - KCN Tam Phước - Phường Tam Phước – TP. Biên Hòa - Đồng Nai
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang / *See page 02/02*
Test results

Thay đổi thông tin sau theo yêu cầu của khách hàng qua công văn số 009/IFS/2022 ngày 16/03/2022:
The information was changed according to customer's official dispatch No. 009/IFS/2022 dated 16/03/2022:

Nội dung/ Item	Ban đầu/ Initial	Thay đổi/ Change as
Tên mẫu/ Name of sample	KIRIN LATTE HỖN HỢP DẦU SỮA (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK)	THỨC UỐNG HỖN HỢP DẦU SỮA KIRIN LATTE (KIRIN LATTE MIXED BERRIES MILK DRINK)

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB.



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.

KT3-00742BTP2/2-5/R

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT



22/03/2022
 Page 02/02

7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện/Phạm vi đo <i>Limit of Detection/ Range of measurement</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng aflatoxin M1, $\mu\text{g/kg}$ <i>Aflatoxin M1 content</i>	QTTN/KT3 242 : 2019	0,02	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.2. Hàm lượng patulin, $\mu\text{g/kg}$ <i>Patulin content</i>	AOAC 2016 (2000.02)	3,0	Không phát hiện <i>Not detected</i>

QUATEST 3®

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn và rq.tn@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact Quatest 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn and rq.tn@quatest3.com.vn for further information about test report.